

Số : 01 TT/HVTTNVN

Hà Nội, ngày 10 tháng 01 năm 2020

TỜ TRÌNH ĐĂNG KÝ MỞ NGÀNH ĐÀO TẠO

Tên ngành : Tâm lý học

Mã số : 7310401

Trình độ đào tạo: Đại học

Kính gửi: Bộ Giáo dục và Đào tạo

1. Sự cần thiết mở ngành đào tạo Tâm lý học

1.1. Sự phù hợp với chiến lược phát triển của cơ sở đào tạo

Sứ mệnh: Học viện Thanh thiếu niên là cơ sở giáo dục đại học đa ngành, đa lĩnh vực có sứ mệnh đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao; bồi dưỡng nhân tài; nghiên cứu khoa học về công tác Đoàn và và phong trào thanh thiếu nhi, truyền bá tri thức và chuyển giao công nghệ; phục vụ hiệu quả sự phát triển bền vững của đất nước, đặc biệt đối với hệ thống chính trị và nhu cầu của xã hội.

Tầm nhìn: Đến năm 2030, Học viện phấn đấu trở thành cơ sở đào tạo đại học đa ngành, đa lĩnh vực theo định hướng ứng dụng có uy tín, đạt tiêu chuẩn có một số tiêu chí vượt chuẩn theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo và khu vực Đông Nam Á, có vị thế quan trọng về hợp tác đào tạo, nghiên cứu, trao đổi học thuật, giao lưu văn hóa trong nước và quốc tế.

Hiện nay, Học viện đang đào tạo trình độ đại học 6 ngành: Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Công tác Thanh thiếu niên, Công tác xã hội, Luật, Quản lý nhà nước và Quan hệ công chúng. Do sự giao thoa giữa Tâm lý học với các lĩnh vực khác như Công tác xã hội, Công tác Thanh thiếu niên... nên việc mở ngành đào tạo Tâm lý học ở Học viện sẽ là ưu thế và là cơ hội thuận lợi để kết nối sức mạnh và kế thừa kinh nghiệm đào tạo của các ngành có liên quan trong Học viện. Mặt khác, sự giao thoa này còn thể hiện ở các khối kiến thức trong chương trình đào tạo của Học viện sẽ bảo đảm tính đa ngành, liên ngành. Sinh viên ngành Tâm lý học của Học viện sau khi tốt nghiệp ngoài việc đảm bảo những tiêu chuẩn đầu ra giống như các trường khác sẽ có những thế mạnh chuyên sâu về tâm lý thanh thiếu nhi, được trang bị thêm các kiến thức và kỹ năng từ các ngành liên quan trong Học viện như Công tác thanh niên và Công tác xã hội. Thêm vào đó, việc tổ chức đào tạo ngành Tâm lý học ở Học viện có

thể liên thông ngang với các chương trình đào tạo của các ngành khác và liên thông dọc trong chương trình tuyển sinh hiện hành của Học viện.

Trên cơ sở xác định rõ vị trí, vai trò trong việc đào tạo, giảng dạy các kiến thức, kỹ năng, hoạt động về thanh thiếu niên, nhiều năm qua, Học viện đã tích lũy được nhiều kinh nghiệm trong việc xây dựng chương trình, giáo trình, tài liệu và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ về các lĩnh vực thuộc thanh thiếu niên.

Từ những phân tích trên, có thể khẳng định: Tâm lý học là ngành đào tạo có sự gắn kết chặt chẽ với mục tiêu, nhiệm vụ hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, phù hợp với Chiến lược phát triển và năng lực đào tạo của Học viện. Việc mở ngành Tâm lý học của Học viện không những đáp ứng nhu cầu đào tạo cho Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, mà còn giải quyết nhu cầu của xã hội, xuất phát từ thực tiễn yêu cầu của xã hội trong thời kỳ xây dựng và phát triển đất nước. Mở ngành Tâm lý học tại Học viện là phù hợp với chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam với mục tiêu phát triển giáo dục, nâng cao năng lực, ý thức pháp luật cho thanh niên và trách nhiệm của thanh niên đối với bản thân, gia đình, xã hội.

1.2. Sự phù hợp với nhu cầu phát triển nguồn nhân lực của địa phương, vùng và quốc gia

Trong bối cảnh đất nước đang thực hiện công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế, đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân ngày càng được nâng cao. Tuy nhiên, xét về khía cạnh tâm lý, con người, nhất là thanh thiếu niên Việt Nam đang bị tác động mạnh mẽ, thể hiện ở sự thay đổi thang giá trị, chuẩn mực giá trị, thước đo giá trị, định hướng giá trị; nhiều vấn đề tâm lý xã hội đang đặt ra, nhất là đối với thanh thiếu niên cần được quan tâm giải quyết như: Bạo lực, phạm tội, trầm cảm, trẻ tự kỷ, tự tử tập thể, nghiện game.... Vì vậy, nhu cầu tư vấn tâm lý, trị liệu tâm lý ngày càng cao. Trong các trường học nhu cầu tư vấn tâm lý, tham vấn cho học sinh, sinh viên cũng đang trở thành nhu cầu cấp thiết để hỗ trợ cho các bạn trẻ.

Để thực hiện tốt các hoạt động tham vấn, tư vấn, nhất là tư vấn tâm lý cho các bạn trẻ, người tư vấn cần được trang bị đầy đủ các kiến thức, kỹ năng chuyên sâu về tham vấn, tư vấn tâm lý. Vì vậy, việc đào tạo, phát triển đội ngũ nhân viên tâm lý chuyên nghiệp làm việc trong các lĩnh vực khác nhau, đặc biệt là tư vấn học đường, tư vấn cho thanh thiếu niên có nhu cầu rất lớn và cấp thiết. Với chức năng hiện có, Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam đào tạo đại học ngành tâm lý học là phù hợp, sinh viên được đào tạo ngành này sau khi tốt nghiệp ra trường có thể làm trong các cơ quan của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh các cấp, cũng như trong các sở sở giáo dục và nhiều các cơ quan, tổ chức khác.

Học viện đã tiến hành khảo sát bằng bảng hỏi nhu cầu nhân lực đối với ngành Tâm lý học trình độ đại học được thực hiện tại 03 tỉnh/thành phố đối với 55 cơ quan, tổ chức, trường học.. về nhu cầu tuyển dụng cử nhân ngành tâm lý học

tại 03 tỉnh: Hà Nội, Hà Nam, Bắc Giang. Các cơ quan, đơn vị được khảo sát sẵn sàng tiếp nhận cử nhân tốt nghiệp ngành Tâm lý học có kiến thức, nghiệp vụ về tư vấn học đường, tư vấn thanh thiếu nhi (có phiếu khảo sát và báo cáo kèm theo).

Có thể khẳng định, Tâm lý học là ngành đào tạo có sự gắn kết chặt chẽ với mục tiêu, nhiệm vụ hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, phù hợp với năng lực đào tạo của Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam. Việc mở ngành Tâm lý học tại Học viện không những đáp ứng nhu cầu đào tạo cán bộ cho Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, mà còn đáp ứng nhu cầu của xã hội, tham gia giải quyết các vấn đề đang nảy sinh trong đời sống xã hội.

Hiện nay, Học viện hoàn toàn có đủ các điều kiện về đội ngũ giảng viên có trình độ chuyên môn cao, có đủ trình độ và kinh nghiệm quản lý đào tạo... để tổ chức đào tạo ngành Tâm lý học. Do vậy, việc đào tạo cử nhân tâm lý ở Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam là rất cần thiết, đáp ứng yêu cầu của công tác Đoàn, phong trào thanh thiếu nhi và sự phát triển của đất nước.

2. Giới thiệu khái quát về Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam

Học viện Thanh Thiếu niên Việt Nam (tiền thân là trường Huấn luyện cán bộ, được thành lập năm 1956) là cơ sở giáo dục đại học công lập trực thuộc Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, được giao nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu về công tác Đoàn, phong trào thanh thiếu niên. Trong nhiều năm qua, với tư cách là một cơ sở duy nhất tổ chức giảng dạy và nghiên cứu hệ thống kiến thức khoa học đa ngành về công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi, các hoạt động của Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam (sau đây gọi tắt là Học viện) đã có những đóng góp tích cực cho công tác giáo dục và rèn luyện thế hệ trẻ Việt Nam, đóng góp cho công tác xây dựng và đổi mới các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về công tác thanh thiếu niên; đề xuất các chương trình đào tạo, bồi dưỡng cán bộ và các biện pháp công tác cho Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong từng giai đoạn, từng thời kỳ của đất nước.

Ngày 10/10/2011, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Quyết định số 1769/QĐ-TTg nâng cấp Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam thành cơ sở giáo dục đại học công lập trong hệ thống giáo dục quốc dân dân trực thuộc Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, năm 2012 Bộ Giáo dục và Đào tạo, giao nhiệm vụ cho Học viện đào tạo đại học 03 ngành: Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, ngành Công tác Thanh thiếu niên và ngành Công tác xã hội. Đến nay, Học viện đã tuyển sinh và đào tạo 08 khóa hệ cử nhân các ngành nêu trên. Kể từ ngày thành lập đến nay, Học viện đã đào tạo, bồi dưỡng được gần 50.000 học viên, sinh viên, trong đó đào tạo hệ đại học tập trung là hơn 1.700 sinh viên, hệ đại học vừa làm vừa học là 400 sinh viên. Về đào tạo trình độ đại học, Học viện là cơ sở đào tạo độc lập theo Quy chế, Quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Đến năm 2020, Học viện đã được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép đào tạo 06 ngành; hàng năm tuyển sinh khoảng 700 sinh viên hệ chính quy, văn bằng hai, và 200 hệ vừa làm vừa học. Nhiều sinh viên, học viên các thế hệ được đào tạo tại Học viện đã trưởng thành, đã và đang đảm nhận các vị trí quan trọng của đất nước, trong đó có

45 đồng chí là cán bộ cấp cao của Đảng và Nhà nước, 45 đồng chí là ủy viên Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Thành ủy, hàng trăm đồng chí là Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Bí thư, Phó Bí thư Quận, Huyện ủy...

Bên cạnh công tác đào tạo, Học viện cũng đã triển khai thực hiện tốt nhiều đề tài khoa học. Kể từ năm 1995 đến nay, Học viện đã thực hiện trên 240 đề tài nghiên cứu khoa học, trong đó có 15 đề tài cấp cơ sở, 220 đề tài cấp Bộ, 5 đề tài cấp Nhà nước, đăng trên 1000 bài báo khoa học, xuất bản khoảng 200 giáo trình, tập bài giảng và đề cương bài giảng phục vụ công tác đào tạo đại học.

Với những kết quả đáng trân trọng và tự hào, Học viện đã vinh dự được đón Bác Hồ về thăm, động viên cán bộ, giáo viên và học viên nhà trường; được Đảng, Nhà nước trao tặng nhiều phần thưởng cao quý như: Huân chương Lao động Hạng ba năm 1981; Huân chương Lao động Hạng nhì năm 1986; Huân chương Lao động Hạng nhất năm 1996; Huân chương Độc lập Hạng ba năm 2001; Huân chương Độc lập Hạng nhì năm 2006; Huân chương Độc lập Hạng nhì năm 2016; Nhà nước Cộng hòa Dân chủ Nhân dân Lào tặng Huân chương Tự do Hạng nhất năm 1983.

2.1. *Đội ngũ giảng viên, bộ máy quản lý*

2.1.1. *Đội ngũ giảng viên*

Để đáp ứng yêu cầu sự phát triển của Học viện, trong nhiều năm qua, đội ngũ cán bộ, giảng viên không ngừng được nâng cao về trình độ chuyên môn nghiệp vụ, phương pháp sư phạm cũng như năng lực quản lý. Tính đến tháng 12/2019, tổng số cán bộ, giảng viên, nghiên cứu viên cơ hữu của Học viện là: 152 người được phân chia ở 5 khoa chuyên môn (khoa Khoa học cơ bản, khoa Công tác xã hội, khoa Chính trị học, khoa Công tác Thanh niên, khoa Công tác thiếu nhi), 02 Trung tâm (Trung tâm phát triển kỹ năng xã hội, Trung tâm Thông tin - Thư viện), Viện Nghiên cứu Thanh niên, Tạp chí Thanh niên và Phân viện miền Nam. Trình độ chuyên môn giảng viên của Học viện đều đạt chuẩn, là những người có kinh nghiệm giảng dạy và nghiên cứu khoa học, trong đó có 05 Phó giáo sư, 37 tiến sĩ, 67 thạc sĩ; 43 cử nhân (trong đó có 15 cử nhân đang học thạc sĩ tham gia giảng dạy). 100% giảng viên, nghiên cứu viên, cán bộ quản lý tham gia giảng dạy đều được đào tạo và có chứng chỉ nghiệp vụ sư phạm của Đại học Giáo dục trực thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội và Đại học sư phạm Hà Nội.

Đối với ngành Tâm lý học, Học viện có đội ngũ giảng viên cơ hữu đáp ứng yêu cầu quy định tại Thông tư số 22/2017/TT-BGDĐT, ngày 06/9/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, định chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học (phụ lục III).

2.1.2. *Tổ chức bộ máy lãnh đạo của Học viện*

- **Hội đồng Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam:** Được thành lập ngày 15/10/2018 theo Quyết định số: 499-QĐ/TWĐTN-BTC Ban chấp hành Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, gồm 15 thành viên trong đó có 01 thành viên

thuộc Ban Bí thư Trung ương Đoàn - Phụ trách Hội đồng, 13 thành viên lãnh đạo của Ủy ban Văn hoá, giáo dục thanh thiếu niên và nhi đồng, 01 thành viên là Chủ tịch hội đồng chức danh giáo sư ngành Luật, 01 thành viên là Viện trưởng Viện nghiên cứu Truyền thống và Phát triển thuộc Liên hiệp các Hội khoa học và Kỹ thuật Việt Nam, 11 thành viên là cán bộ, giảng viên của Học viện.

- Ban Giám đốc: Gồm có 01 Giám đốc và 02 Phó Giám đốc.

- 04 phòng chức năng gồm có: Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Đào tạo và công tác chính trị sinh viên; Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Quản trị cơ sở vật chất.

- 05 khoa gồm có: khoa Chính trị học, khoa Công tác xã hội, khoa Công tác Thanh niên, khoa Công tác Thiếu nhi, khoa Khoa Cơ bản.

- 02 trung tâm gồm có: Trung tâm Thông tin - Thư viện; Trung tâm phát triển kỹ năng công tác xã hội.

- 01 Viện Nghiên cứu thanh niên.

- 01 Phân viện miền Nam

- 01 Tạp chí Thanh niên (có chỉ số)

- Các tổ chức chính trị - xã hội gồm có: Công đoàn, Đoàn Thanh niên.

- Hội Cựu chiến binh, Đội tự vệ.

2.2. Cơ sở vật chất, thiết bị, phòng thí nghiệm thực hành, thư viện, giáo trình phục vụ công tác giảng dạy và học tập

Học viện có cơ sở vật chất - kỹ thuật hiện đại, chỉ riêng cơ sở chính tại Hà Nội có trên 50 phòng học các loại, 05 phòng học thực hành, kỹ năng..., khu ký túc xá với sức chứa trên 1500 sinh viên, 01 nhà khách quốc tế 5 tầng với sức chứa trên 100 người. Ngày 11/5/2016, Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 796/QĐ-TTg về việc “Phê duyệt chủ trương đầu tư Dự án xây dựng Khối nhà hiệu bộ và giảng đường chính Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam” tại số 58 đường Nguyễn Chí Thanh với 11 tầng nổi, 01 tầng hầm trên diện tích 2.300m², tổng diện tích sàn khoảng 12.000m². Tổng mức đầu tư là 149.863 tỷ đồng từ nguồn ngân sách trung ương. Công trình này được triển khai và hoàn thiện trong giai đoạn 2020 - 2022.

Thư viện của Học viện được trang bị hơn 13.592 đầu sách với tổng số bản là 37.809 trong đó có trên 50 đầu sách liên quan đến ngành Tâm lý học. Phòng đọc có diện tích 600m² với 03 phòng đọc, 90 chỗ ngồi và 10 máy tra cứu dữ liệu. Học viện cũng đang mở rộng quy mô và tăng các đầu sách của thư viện, đặc biệt là các đầu sách phục vụ đào tạo sau đại học; đồng thời kết nối với thư viện điện tử của các trường đại học khác trên toàn quốc.

2.3. Các ngành, trình độ và hình thức đang đào tạo

Kể từ khi thành lập đến nay, Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam đã tổ chức được trên 800 khóa học cho gần 50.000 học viên, sinh viên. Từ năm 2000 đến nay, Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam đã tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nhiều chương trình ngắn hạn, dài hạn về công tác Đoàn, Hội, Đội, lý luận chính trị, Công tác xã hội, Công tác Thanh thiếu niên, Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước. Các chương trình đào tạo hiện nay của Học viện bao gồm:

2.3.1. Đào tạo đại học

- Học viện hiện được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép đào tạo 06 ngành: Công tác xã hội, Công tác Thanh thiếu niên, Xây dựng Đảng và Chính quyền nhà nước, Luật, Quản lý nhà nước và Quan hệ công chúng. Tính đến nay, Học viện đã tuyển sinh 8 khóa đại học chính quy với tổng số hơn 1300 sinh viên, 3 khóa hệ vừa làm vừa học với gần 400 sinh viên, số lượng tuyển sinh hai năm gần đây đều giảm so với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

2.3.2. Đào tạo trung cấp

Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam được Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh cho phép đào tạo chương trình Trung cấp lý luận chính trị - hành chính.

2.3.3. Các khóa đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn

Học viện có năng lực và bề dày kinh nghiệm tổ chức bồi dưỡng đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội các cấp với quy mô hàng năm khoảng trên 5000 cán bộ trở lên theo các chương trình:

- Chương trình bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ, kỹ năng công tác Đoàn, Hội, Đội (chương trình cơ bản cho cán bộ Đoàn chuyên trách).
- Chương trình bồi dưỡng giáo viên Tổng phụ trách Đội.
- Chương trình bồi dưỡng theo chức danh: Bí thư Đoàn cấp cơ sở, Bí thư Đoàn cấp huyện, Bí thư Đoàn cấp tỉnh.
- Chương trình bồi dưỡng chuyên sâu theo vị trí việc làm trong tổ chức Đoàn (cán bộ làm công tác tuyên giáo, tổ chức, kiểm tra...).
- Chương trình bồi dưỡng báo cáo viên, giảng viên về công tác thanh thiếu nhi từ trung ương đến địa phương.
- Chương trình bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội cho các nước bạn Lào và Campuchia
- Các chương trình bồi dưỡng kỹ năng xã hội cho thanh thiếu nhi.

Những năm gần đây Học viện đang thí điểm tổ chức triển khai các chương trình bồi dưỡng: Chương trình đào tạo lãnh đạo trẻ; chương trình bồi dưỡng cán bộ Đoàn, Hội, Đội trong trường học, trong các lực lượng vũ trang ...

Thực hiện Quyết định số 2264/2014/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ ngày 14 tháng 12 năm 2014, Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam đã được Ban

Bí thư Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giao làm đầu mối triển khai đề án “Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ Đoàn” giai đoạn 2015-2020.

2.4. Công tác nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế

2.4.1 Công tác nghiên cứu khoa học

Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam luôn coi trọng công tác nghiên cứu khoa học, coi nghiên cứu khoa học là nhiệm vụ chính trị quan trọng, bên cạnh công tác giảng dạy, đào tạo. Định hướng phát triển của Học viện nêu rõ quyết tâm phát triển các nghiên cứu liên ngành, các mạng lưới nghiên cứu quốc gia và quốc tế, hợp tác nghiên cứu về các vấn đề liên quan đến công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi cả nước.

Kể từ năm 1995, Viện Nghiên Thanh niên trở thành bộ phận trực thuộc Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam. Từ đó đến nay, Viện Nghiên cứu Thanh niên đã thực hiện trên 240 đề tài nghiên cứu khoa học, trong đó có 15 đề tài cấp cơ sở, 220 đề tài cấp Bộ, 5 đề tài cấp Nhà nước. Một số chủ đề được tập trung nghiên cứu nhiều trong thời gian qua là: Các vấn đề luật pháp chính sách liên quan đến thanh thiếu nhi; các hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; các vấn đề về công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi; các vấn đề về thanh thiếu nhi, đặc biệt vai trò của thanh thiếu nhi trong các lĩnh vực của đời sống xã hội. Trong đó, nổi bật là Nghiên cứu hành vi vi phạm pháp luật giao thông đường bộ của thanh niên giai đoạn hiện nay; Vai trò của Đoàn thanh niên trong truyền thông giáo dục sức khỏe sinh sản cho nữ công nhân lao động tại khu công nghiệp, khu chế xuất; Vai trò của Đoàn thanh niên tham gia giảm thiểu tình trạng hôn nhân cận huyết thống của dân tộc thiểu số; Giải pháp nâng cao hiệu quả công tác bình đẳng giới của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh nhằm phát triển nữ thanh niên; Nghiên cứu các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác thi hành Luật Thanh niên của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; Cơ sở lý luận và thực tiễn về sửa đổi, bổ sung Luật Thanh niên năm 2005; Đánh giá tổng kết lý luận và thực tiễn 30 năm Đoàn TNCS Hồ Chí Minh tham gia đổi mới đất nước; Một số giải pháp của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh trong việc hỗ trợ thanh thiếu niên vi phạm pháp luật tái hòa nhập cộng đồng; Giải pháp tăng cường hoạt động truyền thông phổ biến pháp luật cho thanh niên của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh...

Gần đây nhất, Học viện đã chủ trì xây dựng và thực hiện đề tài cấp bộ về Nghiên cứu chính sách hỗ trợ thanh niên khởi nghiệp; Sự thích ứng nghề nghiệp của sinh viên ngành công tác xã hội sau khi tốt nghiệp; Giải pháp xây dựng mô hình thanh niên phát triển kinh tế của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh giai đoạn hiện nay; Hoạt động phòng ngừa bạo lực học đường của Đội TNTP Hồ Chí Minh ở trường THPT hiện nay; Đoàn thanh niên với việc đổi mới nội dung, phương thức tư vấn hướng nghiệp cho học sinh trung học phổ thông giai đoạn hiện nay... nhằm tham mưu cho Đảng, Nhà nước về chính sách phát triển thanh thiếu nhi, đặc biệt là đội ngũ cán bộ quản lý, lãnh đạo.

Nhìn chung, các kết quả nghiên cứu đã có những đóng góp quan trọng vào đề xuất chính sách, sửa đổi luật pháp về thanh thiếu nhi. Nhiều nghiên cứu can thiệp đã được triển khai có hiệu quả tại cộng đồng để hỗ trợ thanh thiếu nhi. Ngoài các nghiên cứu chuyên sâu, hàng năm, viện nghiên cứu đều thực hiện từ hai đến 5 nghiên cứu về nhu cầu đào tạo của đội ngũ cán bộ Đoàn, Hội, Đội cán bộ làm công tác thanh niên để làm căn cứ cho phát triển, tổ chức các chương trình đào tạo, bồi dưỡng. Năng lực nghiên cứu của đội ngũ giảng viên, nghiên cứu viên ngày càng được nâng cao thông qua việc tổ chức liên tục các khóa đào tạo, bồi dưỡng về kỹ năng, nghiệp vụ nghiên cứu và tham gia trực tiếp vào các đề tài nghiên cứu khoa học.

2.4.2. Về hợp tác quốc tế

Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam luôn chú trọng việc hợp tác, liên kết với các trường Đại học, Học viện nước ngoài, các tổ chức quốc tế để tiến hành các hoạt động hợp tác về đào tạo, bồi dưỡng và nghiên cứu khoa học.

Về hợp tác đào tạo: Học viện đã tổ chức chương trình đào tạo cho cán bộ chủ chốt của Đoàn Thanh niên cách mạng Lào, Hội liên hiệp Thanh niên Campuchia. Ngoài hợp tác trong lĩnh vực đào tạo, Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam cũng chú trọng thúc đẩy quan hệ hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học và công nghệ. Dưới sự chỉ đạo của lãnh đạo Học viện, đã tổ chức thành công một số Hội thảo như **“Thực tiễn và hội nhập trong phát triển Công tác xã hội ở Việt Nam”** nhân kỷ niệm ngày công tác xã hội thế giới lần thứ 17 được tổ chức tại Học viện; hợp tác với trường Công tác xã hội thuộc Trường Đại học Tổng hợp South Carolina chia sẻ những kinh nghiệm chuyên sâu về đào tạo của ngành công tác xã hội....Thông qua các hoạt động hợp tác quốc tế trong nghiên cứu khoa học và đào tạo, năng lực của giảng viên, nghiên cứu viên của Học viện ngày càng được hoàn thiện. Những hoạt động đó cũng là nền tảng vững chắc trong quá trình đào tạo đại học nói chung và đào tạo đại học ngành luật, quản lý nhà nước, quan hệ công chúng nói riêng tại Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam.

3. Về xây dựng chương trình, ngành đào tạo

3.1. Các căn cứ để xây dựng chương trình đào tạo

- Luật Giáo dục năm 2005;
- Căn cứ Luật Giáo dục đại học số 08/2012/QH13 ngày 18/6/2012.
- Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học số 34/2018/QH14 ngày 19/11/2018;
- Nghị định số 141/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Giáo dục đại học;
- Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học

- Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

- Văn bản hợp nhất số 15/2014/QĐ-BGDĐT, ngày 16 tháng 9 năm 2005 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Bộ chương trình khung giáo dục đại học khối ngành Khoa học Xã hội trình độ đại học;

- Quy chế 43/2007/QĐ-BGDĐT, ngày 15/8/2007 về đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ: Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012; Văn bản hợp nhất số 17/VBHN-BGDĐT ngày 15/5/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Văn bản hợp nhất Quyết định số 43/2007/QĐ-BGDĐT ngày 15/08/2007 và Thông tư số 57/2012/TT-BGDĐT ngày 27/12/2012 về việc ban hành quy chế đào tạo đại học và cao đẳng hệ chính quy theo hệ thống tín chỉ của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;

+ Công văn số 3056/BGDĐT-GDĐH, ngày 19/7/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về hướng dẫn thực hiện chương trình, giáo trình các môn lý luận chính trị;

+ Thông tư 22/2017/TT-BGDĐT, ngày 06/9/2017 về Quy định điều kiện, hồ sơ, quy trình mở ngành đào tạo, đình chỉ tuyển sinh, thu hồi quyết định mở ngành đào tạo trình độ đại học, trình độ cao đẳng của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Thông tư số 07/2015/TT-BGDĐT, ngày 16/04/2015 về Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với chương trình đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ thạc sĩ, tiến sĩ của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

+ Để xây dựng chương trình đào tạo cử nhân ngành Tâm lý học, tổ soạn thảo đã tham khảo các chương trình đào tạo Tâm lý học của các trường có kinh nghiệm và uy tín trong nước và quốc tế: chương trình đào tạo cử nhân Tâm lý học của trường đại học Sư phạm Hà Nội, trường đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn (đại học Quốc gia Hà Nội), Học viện Quản lý giáo dục, trường Đại học AUCKLAND - New Zealand, Trường Tâm lý học (school), Khoa Tâm lý giáo dục, Trường đại học Cambridge - Anh, Khoa Tâm lý học, Trường đại học CALGY - CANADA.

Bên cạnh đó cũng tham khảo các ý kiến của các chuyên gia đang làm việc tại các cơ sở có vị trí việc làm dành cho cử nhân ngành Tâm lý học như Viện nghiên cứu Tâm lý học, các tổ chức quốc tế, NGO, quản trị nhân sự, tổ chức giáo dục... Chương trình đảm bảo chuẩn kiến thức và kỹ năng của Cử nhân Tâm lý học đáp ứng sự phát nhu cầu nhân lực xã hội, đảm bảo liên thông với các ngành Công tác xã hội, Giáo dục học trong Học viện cũng như đào tạo ở trình độ cao hơn.

3.2. Quá trình xây dựng khung chương trình đào tạo

Căn cứ các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc xây dựng đề án mở mã ngành đào tạo đại học, Ban giám đốc Học viện đã chỉ đạo các

đơn vị gấp rút chuẩn bị các điều kiện và xây dựng chương trình ngành đào tạo, cụ thể như sau:

- Đầu tháng 3/2019: Học viện tiến hành khảo sát nhu cầu tuyển dụng sinh viên ngành Tâm lý học (Tư vấn học đường) ở 03 địa phương.

- Tháng 3/2019: Hội đồng Học viện họp, thông qua chủ trương xây dựng Đề án mở ngành đào tạo và phân công rõ trách nhiệm của các đơn vị, cá nhân trong việc xây dựng đề án mã ngành;

- Tháng 4,5,6/2019: Trên cơ sở tổng quan, tham khảo chương trình của một số trường đại học, học viện đào tạo ngành Tâm lý học, Học viện giao cho khoa Công tác xã hội xây dựng dự thảo chương trình khung của ngành đào tạo; Tổ chức hội thảo cấp Khoa, cấp Học viện và xin ý kiến các chuyên gia về việc xây dựng chuẩn đầu ra, khung chương trình, đề cương chi tiết môn học;

- Tháng 7/2019: Tổ chức hội thảo xin ý kiến các chuyên gia về khung chương trình đào tạo và tờ trình đăng ký mở ngành đào tạo đại học Tâm lý học;

- Tháng 6,7,8/2019: Học viện chuẩn bị các thủ tục, hồ sơ về các điều kiện để mở các ngành đào tạo đại học theo các quy định hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Tháng 8,9/2019: Trên cơ sở ý kiến góp ý của các chuyên gia, ý kiến của Hội đồng khoa học và đào tạo của Học viện các khoa tiếp thu chỉnh sửa và hoàn thiện khung chương trình đào tạo, chuẩn đầu ra, đề cương chi tiết môn học của các ngành;

- Tháng 10/2019: Thành lập Hội đồng thẩm định Chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế ngành đào tạo Tâm lý học;

- Tháng 11/2019: Hội đồng tiến hành thẩm định Chương trình đào tạo và các điều kiện đảm bảo chất lượng thực tế ngành đào tạo Tâm lý học của Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam;

- Tháng 12/2019: Hoàn thiện hồ sơ mở ngành, Hội đồng khoa học và đào tạo của Học viện thông qua Đề án mở các ngành đào tạo.

- Tháng 01/2020: Đăng tải công khai hồ sơ mở các ngành Tâm lý học trên trang Web vya.edu.vn của Học viện.

- Tháng 02/2020: Trình toàn bộ hồ sơ Đề án mở các ngành Tâm lý học lên Bộ Giáo dục và Đào tạo.

3.3. Ngành đào tạo và chương trình đào tạo:

- Tên ngành đào tạo: Tâm lý học

- Trình độ: Đại học

- Chương trình đào tạo: Được thiết kế theo chương trình khung do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành, khối lượng kiến thức toàn khóa: 133 tín chỉ (không tính học phần về Giáo dục thể chất và Giáo dục Quốc phòng-An ninh).

+ Chương trình đào tạo đã được thẩm định, Hội đồng Khoa học và Đào tạo

thông qua, Giám đốc Học viện đã ký quyết định ban hành.

+ Đề cương chi tiết đã được xây dựng đầy đủ đảm bảo mục tiêu của Chương trình và chuẩn đầu ra, đảm bảo việc triển khai tổ chức đào tạo (*Phụ lục kèm theo Chương trình đào tạo*).

- Thời gian đào tạo: 4 năm

- Đối tượng, điều kiện, chỉ tiêu tuyển sinh: Đối tượng và điều kiện tuyển sinh theo Quy chế tuyển sinh đại học hiện hành của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

- Dự kiến kế hoạch đào tạo của Học viện: Dự kiến quy mô tuyển sinh và lộ trình đào tạo đại học ngành Tâm lý học cho 3 năm đầu, cụ thể như sau:

+ Năm 2019 - 2020, tuyển sinh 50 sinh viên

+ Năm 2020 - 2021, tuyển sinh 80 -100 sinh viên

+ Năm 2021 - 2022, tuyển sinh 100 sinh viên

4. Đề nghị và cam kết thực hiện

1. Địa chỉ Website đăng thông tin 3 công khai, chuẩn đầu ra, các quy định liên quan đến hoạt động về tổ chức đào tạo và nghiên cứu khoa học của Học viện tại địa chỉ <http://www.vya.vn>. Đề án mở ngành đã được công khai tại Website từ ngày 10/01/2020.

2. Cơ sở vật chất và đội ngũ giảng viên hiện tại cùng với nhu cầu thực tế của xã hội, Học viện khẳng định ngành Tâm lý học đào tạo tại Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam sẽ đảm bảo về mặt chất lượng, sinh viên tốt nghiệp ra trường đáp ứng được nhu cầu công việc thực tế của xã hội.

3. Học viện cam kết về chất lượng đào tạo ngành Tâm lý học nếu được chấp thuận.

Với nhu cầu cấp thiết như đã trình bày, Học viện Thanh thiếu niên Việt Nam kính trình Bộ Giáo dục và Đào tạo xem xét chấp thuận để Học Thanh thiếu niên Việt Nam được phép tuyển sinh từ năm học 2019 - 2020.

Trân trọng cảm ơn./.

Nơi nhận

- Như trên;
- Hội đồng Học viện;
- Bí thư phụ trách Học viện;
- Lưu TC-HC.

GIÁM ĐỐC

TS. Nguyễn Hải Đăng